TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2021/DS – ST
Ngày 25/6/2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Phương Bình

Hội thẩm nhân dân: Bà Khưu Liên Dung và bà Lâm Thị Nguyệt Hồ.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Thảo - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2021/ TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST-DS, ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP KL.

Địa chỉ: Số 40 – 42 - 44, đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: bà Trần Tuấn A. Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Minh Ch, sinh năm 1981. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP KL - chi nhánh tỉnh Bạc Liêu (theo Quyết định số 1418/QĐ-NHKL ngày 01/7/2020 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP KL).

Ông Hà Minh Chánh ủy quyền cho ông Trần Quốc S. Chức vụ: Phó Phòng Khách hàng cá nhân kiêm Phó Phòng Khách hàng Doanh nghiệp (theo Giấy ủy quyền số 3008/UQ-CNBL ngày 23/12/2020).

2. Bị đơn: Ông Phạm Thành Đ, sinh năm 1986

Trú tại: Số 139D, Khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP KL, đại diện theo ủy quyền ông Trần Quốc S trình bày: Ngày 01/08/2017, Ngân hàng TMCP KL – Chi Nhánh Bạc Liêu ký với ông Phạm Thành Đ Hợp đồng thẻ tín dụng số 0022/17/TC/0008-01445 để cho ông Phạm Thành Đ vay số tiền 30.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 36 tháng (ngày

đến hạn 11/08/2020), lãi suất vay 1.8%/tháng. Ngày 11/08/2017, Ngân hàng TMCP KL đã giải ngân cho ông Phạm Thành Đ. Sau khi vay, ông Phạm Thành Đ không thanh toán cho Ngân hàng đúng quy định; nên Ngân hàng TMCP KL yêu cầu ông Phạm Thành Đ phải thực hiện nghĩa vụ trả tổng số tiền nợ của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0022/17/TC/0008-01445 ký ngày 01/08/2017 cho Ngân hàng KL tạm tính đến ngày 25/6/2021 là 89.125.823 đồng (gồm: vốn gốc 29.668.399 đồng; lãi phát sinh còn lại 24.069.828 đồng; phí phạt chậm trả còn lại 19.991.668 đồng; phí phạt vượt hạn mức còn lại 15.395.928 đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0022/17/TC/0008-01445 ký ngày 01/8/2017 cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

Bị đơn ông Phạm Thành Đ được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đã không đến Tòa án theo triệu tập.

Tại Biên bản ghi lời khai, bản tự khai, Biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ đại diện Ngân hàng TMCP KL vẫn giữ nguyên yêu cầu, ý kiến của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm cho rằng:

- Về tố tụng: quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình và có đơn xin xét xử vắng mặt hợp lệ nên chấp nhận; bị đơn chưa tuân thủ quy định pháp luật

- Về nội dung: Có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP KL. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP KL, buộc ông Phạm Thành Đ trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 25/6/2021 là 89.125.823 đồng (gồm: vốn gốc 29.668.399 đồng; lãi phát sinh còn lại 24.069.828 đồng; phí phạt chậm trả còn lại 19.991.668 đồng; phí phạt vượt hạn mức còn lại 15.395.928 đồng) và tiền lãi thực tế phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về việc tuân theo pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] *Về thẩm quyền:* Ngân hàng TMCP KL khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Thành Đ trả nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết. Ông Phạm Thành Đ có địa chỉ hiện nay tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Theo quy định tại Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng

dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

[2] *Về thủ tục*: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP KL, đại diện theo ủy quyền ông Trần Quốc S có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 24/6/2021 nộp tại Tòa án, xét thấy đơn xin xét xử vắng mặt hoàn toàn tự nguyện và không trái với pháp luật, nên được chấp nhận.

Ông Phạm Thành Đ đã được Tòa án triệu tập đến Tòa án để công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập xét xử ngày 03/6/2021 và ngày hôm nay (ngày 25/6/2021) nhưng ông Phạm Thành Đ không đến, Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự. Căn cứ vào các Điều 207, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không thể tiến hành hòa giải, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] *Về nội dung khởi kiện:* Nguyên đơn Ngân hàng TMCP KL yêu cầu ông Phạm Thành Đ trả nợ theo Hợp đồng thẻ tín dụng số 0022/17/TC/0008-01445 ngày 01/8/2017 đã ký với Ngân hàng, với tổng số tiền tạm tính đến ngày 25/6/2021 là 89.125.823 đồng (gồm: vốn gốc 29.668.399 đồng; lãi phát sinh còn lại 24.069.828 đồng; phí phạt chậm trả còn lại 19.991.668 đồng; phí phạt vượt hạn mức còn lại 15.395.928 đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0022/17/TC/0008-01445 ký ngày 01/8/2017 cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

Xét thấy, Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0022/17/TC/0008-01445 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP KL – Chi Nhánh Bạc Liêu với ông Phạm Thành Đ vào ngày 01/08/2017, theo đó Ngân hàng TMCP KL – Chi Nhánh Bạc Liêu cho ông Phạm Thành Đ vay số tiền 30.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 36 tháng (ngày đến hạn 11/08/2020), lãi suất vay 1.8%/tháng, lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần, thời gian vay 60 tháng; hình thức trả nợ gốc và lãi được trả định kỳ hàng tháng. Ngày 11/08/2017, Ngân hàng TMCP KL đã giải ngân và ông Phạm Thành Đ đã nhận số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi vay, ông Phạm Thành Đ không thanh toán cho Ngân hàng đúng quy định; tính đến ngày 25/6/2021 còn nợ là 89.125.823 đồng (gồm: vốn gốc 29.668.399 đồng; lãi phát sinh còn lại 24.069.828 đồng; phí phạt chậm trả còn lại 19.991.668 đồng; phí phạt vượt hạn mức còn lại 15.395.928 đồng). Do ông Phạm Thành Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Ngân hàng TMCP KL – Chi Nhánh Bạc Liêu khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Thành Đ phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng đã ký với Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy, Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0022/17/TC/0008-01445 ngày 01/08/2017 được các bên tự nguyện ký kết, hình thức, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp, không trái quy định pháp luật, khách hàng vay là ông Phạm Thành Đ đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện đúng thỏa thuận đã giao kết trong hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Phạm Thành Đ trả nợ vay theo hợp đồng đã ký là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[4] Xét về yêu cầu trả vốn lãi của Ngân hàng: Ngày 11/8/2017 ông Phạm Thành Đ đã được giải ngân, nhưng sau khi được giải ngân thì vi phạm hợp đồng, không trả vốn, lãi theo thỏa thuận, nên số tiền nợ tạm tính đến ngày 25/6/2021 là 89.125.823 đồng (gồm: vốn gốc 29.668.399 đồng; lãi phát sinh còn lại 24.069.828 đồng; phí phạt chậm trả còn lại 19.991.668 đồng; phí phạt vượt hạn mức còn lại 15.395.928 đồng) và tiền lãi theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0022/17/TC/0008-01445 ký ngày 01/8/2017 trên tổng số nợ gốc phát sinh cho đến khi xét xử sơ thẩm và thanh lý hợp đồng theo quy định của hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng là hoàn toàn có căn cứ, nên cần buộc ông Phạm Thành Đ có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng là phù hợp.

Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa.

[4] *Về án phí:* Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Phạm Thành Đ phải nộp 4.456.291 đồng (của số tiền 89.125.823 đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466, khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1./ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP KL đối với ông Phạm Thành Đ.

2/. Buộc ông Phạm Thành Đ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP KL theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0022/17/TC/0008-01445 ký ngày 01/8/2017 số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 25/6/2021) là 89.125.823 đồng *(Tám mươi chín triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn, tám trăm hai mươi ba đồng)*. Bao gồm: Nợ vốn gốc 29.668.399 đồng; lãi phát sinh còn lại 24.069.828 đồng; phí phạt chậm trả còn lại 19.991.668 đồng; phí phạt vượt hạn mức còn lại 15.395.928 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Phạm Thành Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0022/17/TC/0008-01445 ký ngày 01/8/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ với Ngân hàng TMCP KL.

3/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Phạm Thành Đ phải nộp 4.456.291 đồng *(Bốn triệu, bốn trăm năm mươi sáu nghìn, hai trăm chín mươi mốt đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu. Ngân hàng TMCP KL đã dự nộp số tiền 1.756.126 đồng *(Một triệu, bảy trăm năm mươi sáu nghìn, một trăm hai mươi sáu đồng)* theo biên lai thu số 0007500 ngày 11/01/2021, được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xử công khai, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu.

Võ Phương Bình